

Vàng, Quy luật Gresham và tiền Đồng

<http://dailyreckoning.com/gold-greshams-law-the-dong/>

Cái gì sẽ xảy ra nếu người ta chối bỏ sử dụng đồng tiền đang được lưu hành? Các chính phủ thường dễ bị lôi cuốn vào việc chi tiêu quá tay. Vào thời đại hôm nay, điều đó có nghĩa là **những gánh nợ chồng chất** và những phương thức làm giảm nhẹ gánh nặng.

Nhưng cách nay vài trăm năm thì người ta tìm cách giảm giá thành việc đúc đồng tiền kim loại. Sau mỗi vòng lưu hành, quay vòng về tay nhà nước thì đồng tiền kim loại bằng vàng và bạc được "cắt xén" đi, mỗi lần một chút - hoặc là được nấu chảy và được đúc lại với lượng quý kim giảm đi, nhỏ hơn giá trị được in trên đồng bạc. Với cách làm này thì cùng một lượng quý kim, nhà nước có thể đúc ra được nhiều đồng bạc hơn, tức là có thêm tiền cho ngân khố. Kết quả là những đồng bạc tuy được lưu hành với cùng mệnh giá, nhưng chưa chắc là chúng có cùng giá trị. Và điều này đưa đến một hiện tượng thật ngộ nghĩnh. Khi người ta biết được có 2 loại đồng tiền "tốt" và "xấu" đang được lưu hành cùng một lúc, thì người ta có khuynh hướng tiêu xài đồng tiền xấu và cất giữ đồng tiền tốt đi. Chẳng bao lâu sau thì những đồng tiền tốt đều biến mất, chỉ còn lại những đồng tiền xấu được lưu hành. Hiện tượng này được gọi là quy luật Gresham, lấy từ tên của Sir Thomas Gresham, là chuyên gia tài chính vào thế kỷ 16. Nói một cách đơn giản theo quy luật Gresham thì **"đồng tiền xấu nuốt chửng đồng tiền tốt"**, và điều này không còn gì gọi là mới mẻ nữa. Ngày nay Quy luật Gresham vẫn còn đó và vẫn đang hiện diện tại nhiều quốc gia trên thế giới.

Việt Nam là một trường hợp kinh điển. Nền kinh tế Việt Nam hôm nay sử dụng 3 loại tiền tệ. Đồng tiền lưu hành chính thức là tiền Đồng. Ngoài ra còn có tiền Đô la Mỹ, là loại tiền tệ được người dân tin tưởng hơn. Và kể đến là Vàng.

Vàng thật sự là một vấn đề lớn ở Việt Nam. Tính trung bình theo tỷ lệ lợi tức đầu người, thì người Việt Nam sử dụng đồng tiền kiếm được để mua vàng, nhiều hơn bất cứ nơi nào trên thế giới. Tổng khối lượng vàng mà họ mua vào, chiếm 3.1% GDP của năm ngoái, trong khi đó, nếu so sánh với Ấn Độ thì con số đó là 2.5% và Trung Quốc thì chưa đến 0.4% GDP. Theo ông Huỳnh Trung Khánh, Phó Chủ tịch Hiệp hội kinh doanh Vàng Việt Nam, thì Việt Nam hiện có khoảng **500 tấn vàng (có giá trị khoảng 24 tỷ đô la) được lưu thông, hoặc cất giữ trong dân chúng**. Vàng được giấu dưới gầm giường, được chôn sau vườn. Người ta không chỉ mua vàng để thủ, mà còn sử dụng làm phương tiện trao đổi. Đó là lý do tại sao trong việc mua bán hằng ngày, vàng còn là một loại tiền tệ. Ở Việt Nam, bạn có thể đem vàng vào ngân hàng ký thác để kiếm lời. Người ta ra giá nhà bằng vàng và trả tiền mua nhà bằng những lượng vàng (tương đương 1.2 lượng vàng tây). Điều này lý giải được tại vì Việt Nam là một quốc gia sử dụng lượng tiền giấy to lớn. Một căn nhà có giá 4 tỷ đồng, là cả một lượng tiền giấy to lớn phải đếm, kiểm tra.

Trong khi người dân yêu thích vàng như vậy thì ngân hàng nhà nước trái ngược lại không coi trọng vàng. Trong những năm gần đây, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ra nhiều nghị định và thông tư, dù có chủ tâm hay vô tình, đã xâm hại đến vai trò của vàng trong hệ thống tiền tệ:

- * Tháng 6 năm 2008: Cấm nhập vàng (mặc dầu vàng nhập lậu vẫn tiếp diễn);
- * Tháng 3 năm 2010: Ngưng trao đổi, giao dịch vàng trên sàn chứng khoán;
- * Tháng 10 năm 2010: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNNVN) ra [Thông Tư số 22](#), quy định về huy động và cho vay vốn bằng vàng của tổ chức tín dụng.
- * Tháng 5 năm 2011: NHNNVN ra quy định cấm các hình thức giao dịch, cho vay bằng vàng miếng.

Quy định mới nhất có mục đích chấm dứt các giao dịch của ngân hàng, trả lãi bằng vàng (có lẽ nhà nước hy vọng rằng người dân sẽ thay thế việc sử dụng vàng trong giao dịch bằng tiền giấy). Cho đến thời điểm này, các ngân hàng thì nhau ra các loại lãi suất cho loại sổ tiết kiệm ký gởi bằng vàng. Tiền vàng này lại được tiếp tục xoay vòng bằng cách cho vay mượn thông qua các khoản vay tiền đồng, và đem tiền đi mua vàng từ các ngân hàng nước ngoài. Đây là hình thức hoạt động kinh doanh rất có lãi của các ngân hàng bởi vì lãi suất trong nước khá cao, đủ để chi trả các khoản và tiền lãi cho người ký gởi. Đây là một hình thức buôn tiền, vay mượn vàng (từ người ký thác) với giá rẻ rồi cho vay lại với giá cao hơn.

Tuy nhiên, kể từ ngày 1 tháng 5, các ngân hàng sẽ bị cấm giao dịch bằng vàng. Và từ tháng 5 năm 2013, các ngân hàng sẽ phải chấm dứt việc trả lãi bằng vàng đối với các tài khoản ký thác bằng vàng. Động thái này có thể gây ra nhiều tranh cãi. Như vậy bạn có thể hình dung rằng, với nguồn cho vay bị chặn, thì sẽ không còn tiền bạc trong đó nữa. Lãi suất trần cho vàng rớt thê thảm. Vậy thì tại sao phải thay đổi luật xoành xoạch như vậy? Bởi vì, nhà nước nhận ra rằng vàng là "tác nhân gây rối" - làm cho nền kinh tế vốn dĩ đã rối rắm, càng trở nên rối rắm hơn. Chúng ta hãy nhìn vào các vấn đề gây khó khăn cho Việt Nam:

1. Thâm thủng ngân sách cao và trên đà gia tăng - Thâm thủng ngân sách năm 2010 vào khoảng 12% trên GDP. Tệ hơn nữa là con số này lên cao hơn trong 4 tháng đầu năm nay.
2. Lạm phát gia tăng - những con số mới nhất do Tổng cục Thống kê VN đưa ra cho thấy chỉ số lạm phát hàng tiêu dùng CPI tăng một cách phi mã đến lên đến 17.5%, mặc dù đã có chính sách thắt chặt tiền tệ.
3. Giá trị tiền đồng tụt giảm - Tiền Đồng đã bị phá giá 6 lần kể từ tháng 6 năm 2008. Lần mới đây nhất là vào hôm 11 tháng 2 năm nay, khi nó rớt giá 8.5%.

Nghe rất quen thuộc thì phải? Cách mà Ngân Hàng Nhà Nước VN (NHNNVN) nhìn thấy là việc người dân đổ xô đi mua vàng đã khiến cho tình hình càng tồi tệ hơn. Nhập khẩu vàng càng làm cho vấn đề thâm thủng ngân sách trở nên tệ hại hơn (Việt Nam không khai thác được vàng). Do đó, việc mua vàng càng làm cho tiền Đồng suy yếu hơn, khiến lạm phát gia tăng phi mã. Việc sở hữu vàng (và kể cả tiền Đô) làm xói mòn chính sách tiền tệ của NHNNVN, bởi vì lãi suất đưa ra chỉ áp dụng cho tiền Đồng.

Nhưng chúng ta cũng không thể đổ lỗi cho người dân Việt Nam về việc mua bán và trữ vàng, nhất là khi mà tiền Đồng bị mất giá đến 17.5%. Theo cách này, thì **việc sở hữu vàng là một hệ quả tất yếu của tình hình kinh tế**. Cách duy nhất mà NHNNVN có thể làm để người dân thấy được cái lợi trong việc giữ tiền Đồng là phải nâng lãi suất lên cao hơn mức lạm phát, và như vậy thì người dân mới thấy có lợi. Nhưng như vậy thì lãi suất phải tối thiểu là 20%. Việc làm này sẽ đánh mạnh vào nền kinh tế, có thể làm cho tiền Đồng lên giá, nhưng đồng thời cũng **sẽ khiến cho thâm thủng ngân sách trở nên tệ hại hơn**.

Vì không thể làm cho người dân thấy được cái lợi trong việc giữ tiền Đồng, nhà nước tìm cách phá chức năng tiền tệ của vàng. Và có điều chắc chắn là sẽ không thành công. Người ta chỉ thích ôm giữ vàng bởi vì tiền Đồng không làm tròn chức năng tiền tệ của nó. Giá trị của nó quá là tệ hại. Đó là lý do tại sao người Việt vẫn tiếp tục ôm giữ tiền "tốt" (Vàng), trong khi đưa đẩy tiền xấu (Đồng) đi. Quy luật Gresham đã tiên đoán như vậy rồi. Việt Nam cứ lẩn quẩn với cái vòng lạm phát - rồi phá giá đồng tiền. Người dân bình thường không thể tin rằng giá trị tiền giấy có thể khá hơn được. Điều này làm giảm giá đồng bạc so với các loại tiền tệ khác. Giá trị của nó cũng bị giảm so với hàng hóa và dịch vụ, có nghĩa là giá cả gia tăng. Tất cả mọi thứ làm cho tiền Đồng ngày càng không được ưa chuộng,...

Cái vòng lẩn quẩn quái ác này có khi nào lại xảy ra với đồng Đô Mỹ, đồng Pound Anh hay đồng Euro không? Rất có thể đang xảy ra. Giá vàng và bạc đã tăng nhanh trong thập niên qua đối với tất cả các tiền tệ vừa kể, và đặc biệt là đối với đồng Đô trong năm nay 2011. Điều này cho chúng ta biết rằng cũng có nhiều người Tây phương, cũng như người Việt, rất sẵn lòng muốn đổi tiền giấy để lấy quý kim.

Nếu đồng Đô và những người anh em họ bạc giấy khác tiếp tục suy yếu, thì người ta lại thích dồn tiền tiết kiệm vào "đồng tiền tốt", như hai quý kim vàng và bạc. Rõ ràng đó là Quy Luật Gresham.

Ben Traynor